TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 272/2020/QĐST-HNGĐ	*Thanh Bình, ngày 23 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 298/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Thái Thị Kim Y, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Phước I, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số A, ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị Kim Y và anh Nguyễn Phước L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị Kim Y và anh Nguyễn Phước L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 12/11/2006 và Nguyễn Phước O, sinh ngày 15/12/2012. Hiện nay, cháu Cẩm T đang sống chung với chị Y, cháu Phước O đang sống chung với anh Lợi.

Sau khi ly hôn, chị Y và anh I thống nhất, chị Y được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 12/11/2006, anh I không phải cấp dưỡng

nuôi con chung Cẩm T do chị Y không yêu cầu cấp dưỡng; anh O được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Phước L, sinh ngày 15/12/2012, chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung Phước L do anh I không yêu cầu cấp dưỡng.

Chị Y và anh I được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Y và anh I tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Y và anh I tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Thái Thị Kim Y tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BI/2019/0002230 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, chị Y được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Phước I không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Nữ